

Bản án số: **36/2018/HS-ST**

Ngày: 07/03/2018.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Thu Hồng;

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Việt Chiến;

Ông Lê Văn Chur.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Giang, Cán bộ Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Thùy Dương, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 03 năm 2018, tại Trụ sở ở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2018/TLST-HS ngày 15/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2018/QĐXXST-HS ngày 22/02/2018 đối với bị cáo:

Lò Văn N, sinh ngày 29 tháng 5 năm 1995; Đăng ký nhân khẩu thường trú: Bản C, xã N, M, Đ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn K và bà Lương Thị T.

Tiền án, tiền sự: Không.

Danh chỉ bản số 000000514, lập ngày 05/09/2017 tại Công an quận Nam Từ Liêm. Bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/8/2017 – Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lò Văn H, sinh năm 1996, HKTT: Tin Túc, xã Ảng Nưa, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên. (Vắng mặt).
2. Anh Lường Văn N, sinh năm 1992, HKTT: Ten Cú, xã Luân Giới, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. (Vắng mặt).
3. Chị Lò Thị T, sinh năm 1980; HKTT: Bản Co Hăm, xã Ngòi Cáy, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11h45' ngày 30/8/2017, tổ công tác công an phường Mễ Trì làm nhiệm vụ phát hiện và bắt quả tang Lò Văn N tại đầu ngõ 2, phố Miếu Đàm, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội bên trong túi áo ngực bên phải có 02 túi nilon màu đen bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là heroin; thu giữ vật chứng: 02 túi nilon màu đen bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là heroin; 7.000.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng thu giữ của Lò Văn H; 01 điện thoại di động Viettel thu giữ của Lò Văn N; 01 điện thoại Masstel thu giữ của Lường Văn N.

Quá trình điều tra xác định: N là đối tượng nghiện ma túy, hàng ngày N đi bán ma túy thuê cho H (chưa xác định được nhân thân lai lịch) để được H cho sử dụng ma túy miễn phí. N bắt đầu bán thuê cho H từ đầu tháng 8/2017, trung bình mỗi ngày bán được khoảng 15 đến 20 gói ma túy, giá mỗi gói 100.000 đồng. Số tiền bán ma túy N đều đưa lại cho H. Ngày 29/8/2017, N đến phòng trọ của H tại tổ dân phố 1, Mễ Trì Thượng, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội ngủ qua đêm. Khoảng 11h ngày 30/8/2017, N ngủ dậy tại phòng trọ Mễ Trì thì H bảo N cùng Lò Văn H và Cà Văn Pâng dọn đồ đạc để chuyển sang nhà trọ mới. Trước khi đi H có đưa cho N 02 gói nilon màu đen bên trong có chứa ma túy và bảo N là heroin, cầm đi bán. N cất ma túy trong ngực trái rồi cùng mọi người chuyển phòng. Khi đến phố Miếu Đàm, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội thì bị tổ công tác công an phường Mễ Trì kiểm tra bắt giữ.

Tại Bản giám định số 5706/PC54 ngày 10/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 02 gói nilon màu đen thu giữ của Lò Văn N là ma túy heroin, tổng trọng lượng 24,273 gam.

Về nguồn gốc ma túy: N khai H đưa ma túy cho để bán. H không có tên, tuổi địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Quàng Văn X (Sinh năm 1985, HKTT: Ten Cú, Luân Giới, Điện Biên Đông, Điện Biên), Lương Văn N (sinh năm 1992, HKTT: Ten Cú, Luân Giới, Điện Biên Đông, Điện Biên) khai: cả hai là người nghiện ma túy heroin. X và N đã từng mua ma túy của N bốn lần để sử dụng, mỗi lần một gói giá 100.000 đồng tại công trường X dựng Landmark trong khu VOV, đường Lương Thế Vinh, Trung Văn và cầu Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Đối với Lò Văn H (Sinh năm 1996, HKTT: Tin Tộc, Ảng Nưa, Mường Ảng, Điện Biên) là người ở trọ cùng N và H. Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập nhiều lần nhưng H không có mặt ở nơi cư trú tại Ảng Nưa, Mường Ảng, Điện Biên. Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách rút tài liệu đối với H để tiếp tục điều tra làm rõ sau.

Tại Cơ quan điều tra, Lò Văn N khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 11/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm thì Lò Văn N bị truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, h khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo N khai nhận hành vi của mình, thành khẩn nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và kết luận bị cáo Lò Văn N đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b, h khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét tình tiết giảm nhẹ, đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 09 năm đến 10 năm tù, xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy ma túy, tịch thu sung quỹ nhà nước 3 điện thoại di động và số tiền 2.000.000 đồng; Trả lại cho bị cáo số tiền 5.000.000 đồng là tiền của gia đình bị cáo không liên quan đến tội phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lò Văn N đã khai nhận: Khoảng 11h45' ngày 30/8/2017, tại đầu ngõ 2, phố Miếu Đàm, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội, N bị tổ công tác công an phường Mễ Trì phát hiện, bắt quả tang đang tàng trữ hai túi nilon bên trong có chứa 24,273 gam heroin với mục đích để bán. Ngoài ra trước đó, Lò Văn N đã bán ma túy bốn lần, mỗi lần một gói giá 100.000 đồng cho Quảng Văn X và Lương Văn N tại cầu vượt Mễ Trì, phường Mễ Trì và công trường X dựng Landmark trong khu VOV, đường Lương Thế Vinh, Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Căn cứ lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa và lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Lò Văn N đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và khung hình phạt được quy định tại điểm b, h khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng. Bị cáo nhận thức rõ việc mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện nhiều lần với khối lượng ma túy lớn nhằm mục đích hưởng lợi để phục vụ cho nhu cầu nghiện hút của chính bản thân bị cáo. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù giam cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài tương xứng với tính chất mức độ thì mới có tác dụng giáo dục riêng bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa chung. Tuy

nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối cải, nhân thân chưa tiền án tiền sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Số ma túy đã thu giữ cho tịch thu tiêu hủy, 01 điện thoại di động Viettel, 01 điện thoại di động Iphone màu trắng, 01 điện thoại di động Masstel và số tiền 2.000.000 đồng là tài sản liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước. Số tiền 5.000.000 đồng là của chị Lò Thị T là thím của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho chị T.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b, h Khoản 2 Điều 194; Điều 33; Điều 41; Điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999;

- Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Lò Văn N 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/8/2017.

* Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 24,273 gam ma túy heroin, có chữ ký của Lò Văn N và giám định viên; Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Viettel, 01 điện thoại di động Iphone màu trắng, 01 điện thoại di động Masstel và số tiền 2.000.000 đồng. Trả lại chị Lò Thị T số tiền 5.000.000 đồng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng số 52 ngày 12/01/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội và Giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949 ngày 12/01/2018 tại Kho bạc nhà nước quận Nam Từ Liêm.

* Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Thu Hồng